

Công ty cổ phần DVVT và Thương mại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số :

/

Hải Phòng, ngày 26 tháng 07 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại

- Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 427 - 430 Toà nhà Thành Đạt 1, số 03 đường Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng

- Vốn điều lệ: 86.000.000.000 đồng.

- Mã chứng khoán: TJC

I) Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2017/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2017	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

II) Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT	04/2000	100%	

2	Ông Đỗ Văn Hội	Phó Chủ tịch HĐQT	04/2000	100%	
3	Ông Phan Duy Văn	Ủy viên HĐQT	05/2013	100%	
4	Ông Vương Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT	04/2000	100%	
5	Ông Mai Xuân Ngọt	Ủy viên HĐQT	2003	100%	
6	Bà Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT	05/2008	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc

Hội đồng quản trị họp định kỳ 3 tháng/lần, tổng kết công tác hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý và đưa ra phương hướng kế hoạch cho quý sau. Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành căn cứ nhiệm vụ được phân công chỉ đạo công tác điều hành trong các lĩnh vực kỹ thuật, an toàn hàng hải, nhân sự, tài chính, kinh doanh.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

4. Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2017-BBH-HĐQT	16/02/2017	Tổng kết hoạt động SXKD năm 2016, các biện pháp triển khai kế hoạch quý 1/2017.
2	02/2017-BBH-HĐQT	14/04/2017	Sơ kết hoạt động SXKD quý 1/2017, triển khai kế hoạch quý 2/2017 và công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
3	03/2017-BBH-HĐQT	14/04/2017	Thông nhất phương án chọn lựa vị trí thuê trụ sở mới Công ty.

III) Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Ngọc Thao	Trưởng ban KS	2008	100%	

2	Ông Bùi Ngọc Thanh	Ủy viên ban KS	2007	100%
3	Ông Đan Hải Long	Ủy viên ban KS	2008	100%

2. Hoạt động giám sát của ban KS đối với HĐQT, ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Định kỳ 6 tháng/lần kiểm tra báo cáo tài chính và sổ sách kế toán của Công ty, kiểm tra tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, theo dõi việc khai thác tài sản, doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD, giá thành vận tải để đề xuất ý kiến đến HĐQT, ban điều hành có những chiến lược kinh doanh phù hợp.

IV) Đào tạo về quản trị Công ty:

Các thành viên HĐQT, ban KS có tham gia các khoá đào tạo về quản trị Công ty.

V) Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

- Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành			
2	Đỗ Thị Dậu		năm 2000		
3	Lê Thị Kim Dung		năm 2000		
4	Lê Tất Thắng		năm 2000		
5	Lê Thị Diệu Linh		năm 2000		
6	Lê Thị Định		năm 2000		
7	Lê Thị Hà		năm 2000		
8	Lê Thị Hoài		năm 2000		

9	Đỗ Văn Hội	Phó Chủ tịch HĐQT		
10	Nguyễn Thị Hải		năm 2000	
11	Đỗ Thu Hương		năm 2000	
12	Đỗ Thu Hiếu		năm 2000	
13	Đỗ Thành Hưng		năm 2000	
14	Đỗ Văn Long		năm 2000	
15	Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng (từ 01/01 đến 01/02/2017) Ủy viên HĐQT (từ 02/02 đến nay)		
16	Nguyễn Đức Hiền		năm 2008	
17	Nguyễn Huy Hoàng		năm 2008	
18	Trần Thị Oanh		năm 2008	
19	Trần Thị Thu Hà		năm 2008	
20	Trần Thị Yến		năm 2008	
21	Mai Xuân Ngọt	Ủy viên HĐQT		
22	Mai Xuân Tuyết		năm 2003	
23	Nguyễn Thị Niu		năm 2003	
24	Trần Thị Quyên		năm 2003	
25	Mai Quốc Huy		năm 2003	
26	Mai Thế Hoàng		năm 2003	
27	Mai Xuân Toàn		năm 2003	
28	Mai Thị Nga			
29	Vương Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT		
30	Vương Minh Hải		năm 2000	
31	Vương Minh Nam		năm 2000	
32	Vương Ngọc Hồng		năm 2000	
33	Vương Ngọc Thái		năm 2000	
34	Vương Gia Quế		năm 2000	
35	Nguyễn Thị Ngọc Lan		năm 2000	
36	Phan Duy Vân	Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc		

37	Nguyễn Thị Mai Hạnh			năm 2013		
38	Phan Duy Hiếu			năm 2013		
39	Phan Thị Hải					
40	Phan Thị Hoa			năm 2013		
41	Phan Thị Kiều			năm 2013		
42	Đỗ Ngọc Thao		Trưởng ban kiểm soát			
43	Đỗ Thị Hồng Sâm			năm 2008		
44	Đỗ Bình Phúc			năm 2008		
45	Đan Hải Long		Ủy viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng KD			
46	Vũ Thị Lương Dung			năm 2008		
47	Đan đức Minh			năm 2008		
48	Đan Văn Hải			năm 2008		
49	Nguyễn Thị Kép			năm 2008		
50	Bùi Ngọc Thanh		Ủy viên ban kiểm soát			
51	Bùi Thị Thuý Hằng			năm 2007		
52	Bùi Ngọc Nam			năm 2007		
53	Bùi Văn Quý			năm 2007		
54	Vũ Thị Chung			năm 2007		
55	Bùi Sơn Hải			năm 2007		
56	Bùi Tiến Lâm			năm 2007		
57	Trần Thị Thanh Nhận		Trưởng phòng kế toán			
58	Hoàng Văn Dương			06/02/2017		
59	Hoàng Tuyết Nhung			06/02/2017		
60	Hoàng Tiến Đạt			06/02/2017		
61	Trần Du Nam			06/02/2017		
62	Nguyễn Thị Thục			06/02/2017		
63	Trần Thị Thanh Hương			06/02/2017		
64	Trần Thị Hoi			06/02/2017		
65	Trần Thị Hương Giang			06/02/2017		

66	Bùi Thị Hồng Hạnh	Nhân viên công bố thông tin		
67	Đỗ Quang Minh		năm 2009	
68	Đỗ Anh Đức		năm 2009	
69	Đỗ Quang Ngọc		năm 2009	
70	Bùi Như Bình		năm 2009	
71	Đỗ Thanh Hương		năm 2009	
72	Bùi Tuấn Khang		năm 2009	

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: không có

VI) Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành	176.000	2,04%	
2	Đỗ Thị Dẫu				mẹ đẻ ông Lê Tất Hưng
3	Lê Thị Kim Dung				vợ ông Lê Tất Hưng
4	Lê Tất Thắng				con ông Lê Tất Hưng
5	Lê Thị Diệu Linh				con ông Lê Tất Hưng
6	Lê Thị Định				chị gái ông Lê Tất Hưng
7	Lê Thị Hà				em gái ông Lê Tất Hưng

8	Lê Thị Hoài				em gái ông Lê Tất Hưng
9	Đỗ Văn Hội	Phó Chủ tịch HĐQT	16.000	0,18%	
10	Nguyễn Thị Hải				vợ ông Đỗ Văn Hội
11	Đỗ Thu Hương				con ông Đỗ Văn Hội
12	Đỗ Thu Hiếu				con ông Đỗ Văn Hội
13	Đỗ Thành Hưng				con ông Đỗ Văn Hội
14	Đỗ Văn Long				Em ruột ông Đỗ Văn Hội
15	Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng (từ 01/01 đến 01/02/2017) Ủy viên HĐQT (từ 02/02 đến nay)	33.600	0,39%	
16	Nguyễn Đức Hiên				chồng bà Trần Thị Kim Lan
17	Nguyễn Huy Hoàng				con bà Trần Thị Kim Lan
18	Trần Thị Oanh				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
19	Trần Thị Thu Hà				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
20	Trần Thị Yến				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
21	Mai Xuân Ngọt	Ủy viên HĐQT	90.480	1,05%	
22	Mai Xuân Tuyết				bố đẻ ông Mai Xuân Ngọt
23	Nguyễn Thị Niu				mẹ đẻ ông Mai Xuân Ngọt
24	Trần Thị Quyên				vợ ông Mai Xuân Ngọt
25	Mai Quốc Huy		99		Con ông Mai Xuân Ngọt
26	Mai Thế Hoàng				Con ông Mai Xuân Ngọt
27	Mai Xuân Toàn				Em trai ông Mai Xuân Ngọt
28	Mai Thị Nga				Em gái ông Mai Xuân Ngọt
29	Vương Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT	8.000	0,09%	
30	Vương Minh Hải				Em ruột ông Vương Ngọc Sơn

31	Vương Minh Nam				Em ruột ông Vương Ngọc Sơn
32	Vương Ngọc Hồng				Anh ruột ông Vương Ngọc Sơn
33	Vương Ngọc Thái				Anh ruột ông Vương Ngọc Sơn
34	Vương Gia Quế				Bố đẻ ông Vương Ngọc Sơn
35	Nguyễn Thị Ngọc Lan				Vợ ông Vương Ngọc Sơn
36	Phan Duy Văn	Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc	60.120	0,7%	
37	Nguyễn Thị Mai Hạnh				Vợ ông Phan Duy Văn
38	Phan Duy Hiếu				Con trai ông Phan Duy Văn
39	Phan Thị Hải				Chị gái ông Phan Duy Văn
40	Phan Thị Hoa				Em gái ông Phan Duy Văn
41	Phan Thị Kiều				Em gái ông Phan Duy Văn
42	Đỗ Ngọc Thao	Trưởng ban kiểm soát	14.400	0,16%	
43	Đỗ Thị Hồng Sâm				Em gái ông Đỗ Ngọc Thao
44	Đỗ Bình Phúc				Em trai ông Đỗ Ngọc Thao
45	Đan Hải Long	Ủy viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng KD	300	0,003%	
46	Vũ Thị Lương Dung				Vợ ông Đan Hải Long
47	Đan đức Minh				Em ruột ông Đan Hải Long
48	Đan Văn Hải				Bố đẻ ông Đan Hải Long
49	Nguyễn Thị Kép				Mẹ đẻ ông Đan Hải Long
50	Bùi Ngọc Thanh	Ủy viên ban kiểm soát	74	0,0008%	
51	Bùi Thị Thuý Hằng				Vợ ông Bùi Ngọc Thanh
52	Bùi Ngọc Nam				Anh trai ông Bùi Ngọc Thanh
53	Bùi Văn Quý				Bố đẻ ông Bùi Ngọc Thanh
54	Vũ Thị Chung				Mẹ đẻ ông Bùi Ngọc Thanh
55	Bùi Sơn Hải				Con trai ông Bùi Ngọc

56	Bùi Tiến Lâm				Thanh
57	Trần Thị Thanh Nhận	Trưởng phòng kế toán	7.500	0,087%	Con trai ông Bùi Ngọc Thanh
58	Hoàng Văn Dương				chồng bà Trần Thị Thanh Nhận
59	Hoàng Tuyết Nhung				con bà Trần Thị Thanh Nhận
60	Hoàng Tiến Đạt				con bà Trần Thị Thanh Nhận
61	Trần Du Nam				bố đẻ bà Trần Thị Thanh Nhận
62	Nguyễn Thị Thực				mẹ đẻ bà Trần Thị Thanh Nhận
63	Trần Thị Thanh Hương		12.000	0,14%	chị gái bà Trần Thị Thanh Nhận
64	Trần Thị Hợi				em gái bà Trần Thị Thanh Nhận
65	Trần Thị Hương Giang				em gái bà Trần Thị Thanh Nhận
66	Bùi Thị Hồng Hạnh	Nhân viên công bố thông tin	1.200	0,013%	
67	Đỗ Quang Minh				chồng bà Bùi Thị Hồng Hạnh
68	Đỗ Anh Đức				Con trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
69	Đỗ Quang Ngọc				Con trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
70	Bùi Như Bình				Bố đẻ bà Bùi Thị Hồng Hạnh
71	Đỗ Thanh Hương				Mẹ đẻ bà Bùi Thị Hồng Hạnh

72	Bùi Tuấn Khang			Em trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
----	----------------	--	--	---------------------------------

2. Giao dịch cổ phiếu: không có

VII) Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Chủ tịch HĐQT



CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Tất Hưng